

Bản án số: 56/2019/ HSST
Ngày 06 tháng 8 năm 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU-TỈNH BẠC LIÊU

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Thị Mỹ Hằng

Hội thẩm nhân dân: Bà Dư Thị Út và bà Lâm Thị Nguyệt Hồ

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Chị Phạm Thị Chi - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 44/201/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **B T B** sinh năm 1990 tại Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp H, xã HT2, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông B C D, sinh năm 1953 và bà N N K, sinh năm 1955; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ ngày 20/12/2018, bị khởi tố bị can và tạm giam đến nay. (có mặt)

NHẬN THẤY:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 19/12/2018, B thuê xe ôm đi từ nhà ở ấp HNA, xã HT2, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đến hẻm không số (cầu số 4) để mua ma túy sử dụng. Khi vào hẻm khoảng 30m, B gặp P đang đứng liền kêu “Chế ơi”, P hỏi “lấy bao nhiêu” thì B đưa cho P 200.000 đồng, P cầm lấy tiền và đưa lại cho B một bịch ma túy bỏ vào túi quần. B đi đến nhà nghỉ BA thuộc khóm A, phường B, thành phố Bạc Liêu thuê phòng số 12 để nghỉ và chiết ra một ít ma túy để sử dụng. Sau khi sử dụng xong, B cất số ma túy còn lại trong hộp nhựa màu vàng đen để trên giường rồi nằm nghỉ ngơi. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Công an phường B, thành phố Bạc Liêu kết hợp cùng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bạc Liêu tiến hành kiểm tra phòng của B, nghe tiếng gõ cửa, B lấy hộp nhựa đựng ma túy và bình sử dụng ma túy bỏ vào túi nylon màu xanh cầm chạy vào nhà vệ sinh giấu trên trần la phong.

Tang vật thu giữ gồm: 01 túi nylon màu xanh, bên trong có hộp nhựa màu đen, bên trong có 01 túi nylon màu trắng, có kích thước 2,3 cm X 03cm, có đường viền

màu đỏ gần chỗ nếp miệng, 01 đầu được hàn kín, bên trong có chứa các tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy; 01 bình thủy tinh có nắp đậy nhựa màu vàng, trên nắp có ông thủy tinh màu trắng hình phiếu trên trần la phong trong nhà vệ sinh; 01 điện thoại di động màu trắng đen, cảm ứng, hiệu Samsung có gắn sim1 0943316133; sim2 0939977078 và hột quẹt gas màu trắng trên giường ngủ.

Tại kết luận giám định số 02/KLGD-PC09 ngày 21/12/2018 của phòng kỹ thuật công an tỉnh Bạc Liêu, kết luận về đối tượng giám định: *Chất rắn trắng (dạng tinh thể) chứa trong 01 (một) túi nylon gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,3101 gram loại Methamphetamine*

Tại bản Cáo trạng số 43/QĐ-KSĐT ngày 17/04/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Bùi Thanh Bình về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo B T B khai nhận hành vi phạm tội của mình như các lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu. Đồng thời, tại phiên tòa bị cáo B T B xác định: Số ma túy bị cáo mua nhằm mục đích sử dụng cá nhân, không vì mục khác nào khác, bị cáo bắt đầu sử dụng ma túy từ mấy tháng trước khi bị bắt.

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi nêu tóm tắt nội dung và phân tích tính chất của vụ án, những tình tiết về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định pháp luật vẫn giữ nguyên quan điểm theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo B T B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo B T B với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy: Lượng ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng: 0,2892 gram được niêm phong, trên gói niêm phong có dòng chữ “*phong bì 02/2018*”; một bình thủy tinh có nắp đậy nhựa màu vàng, trên nắp bình có ông thủy tinh màu trắng hình phiếu (bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá); một hột quẹt gas màu trắng; một hộp nhựa màu vàng đen; một túi nhựa màu xanh.

Đối với: Một điện thoại di động màu trắng đen, loại cảm ứng, số IMEI: 358175085505962; IMEI: 358175085505970; có gắn hai sim số; sim1: 0943316133, sim 2: 0939977078 là của B T B không có liên quan đến vụ án nên đã trao trả cho B là phù hợp.

Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo B T B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Đối với bà N T H N chủ nhà nghỉ BA, không biết Bình thuê phòng nghỉ để sử dụng ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” của B, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với người phụ nữ tên Phụng bán ma túy cho B do không rõ lai lịch và địa chỉ cụ thể nên chưa mời làm việc được. Vì vậy giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc Liêu tiếp tục điều tra làm rõ.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố; Lời khai nhận của bị cáo phù hợp và thống nhất với các lời khai tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, tờ nhận tội, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung trong giai đoạn điều tra. Phù hợp với các chứng cứ khác như biên bản trong quá trình điều tra, kết luận giám định và các chứng cứ thu giữ của bị cáo. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Do bản thân là đối tượng nghiện ma túy nên vào khoảng 23 giờ, ngày 19/12/2018 tại nhà nghỉ BA thuộc khóm A, phường B, thành phố Bạc Liêu Bùi Thanh Bình đã tàng trữ trái phép 0,3101 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân, đã bị cơ quan Công an bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy đang cất giấu. Bản thân bị cáo Bình biết tinh thể màu trắng bị cáo tàng trữ là ma túy đá, bị cáo nhận thức được chất ma túy là chất gây nghiện.

Hành vi của bị cáo trong lần phạm tội quả tang đã đủ yếu tố cấu thành tội “***Tàng trữ trái phép chất ma túy***” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội là nguyên nhân gây ra các căn bệnh xã hội và các loại tội phạm khác. Khi thực hiện hành vi bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy cần xử lý đối với bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích và cũng để răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động màu trắng đen, cảm ứng, hiệu Samsung có gắn sim1 0943316133; sim2 0939977078 không liên quan đến vụ án, cơ quan Điều tra đã trả lại cho bị cáo là phù hợp.

- Tịch thu, tiêu hủy: Lượng ma túy còn lại sau giám định có trọng lượng 0,2892 gam Methamphetamine; một túi nylon màu xanh, bên trong có hộp nhựa màu đen, bên trong có một túi nylon trong suốt, có đường viền màu đỏ gần chỗ nếp miệng, một đầu được hàn kín; một bình thủy tinh có nắp đậy nhựa màu vàng, trên nắp có ông thủy tinh màu trắng hình phiếu; hột quẹt ga màu trắng. (Trong gói niêm phong còn nguyên vẹn đã được đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu)

[5] Về án phí: Bị cáo B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của B, Công an thành phố Bạc Liêu ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với người tên P bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được lai lịch địa chỉ, không làm việc được. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc Liêu tiếp tục xác minh điều tra làm rõ lý lịch nhân thân.

Đối với bà N T H N chủ nhà nghỉ B A, không biết Bình thuê phòng nghỉ để sử dụng ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo B T B phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”

Xử phạt bị cáo B T B 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ 20/12/2018.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong, trên gói niêm phong có dòng chữ “*phong bì 02/2018*”, có dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bạc Liêu, có chữ ký B N E (Mẫu vật còn lại sau giám định có trọng lượng: 0,2892 gram). Gói niêm phong còn nguyên vẹn. (Lượng ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định)

+ 01 (một) gói niêm phong có chữ ký xác nhận của B T B và dấu tròn màu đỏ của công an phường 1, thành phố Bạc Liêu, chữ ký dấu tên trung tá N M Đ – Trưởng công an phường 1 thành phố Bạc Liêu. Trên gói niêm phong có dòng chữ: “*Bộ dụng cụ sử dụng ma túy*”. Gói niêm phong còn nguyên vẹn.

+ 01 (một) gói niêm phong có chữ ký xác nhận của B T B và dấu tròn màu đỏ của Công an phường 1, thành phố Bạc Liêu, chữ ký dấu tên trung tá N M Đ – Trưởng công an phường 1 thành phố Bạc Liêu. Trên gói niêm phong có dòng chữ: “*Một hộp nhựa màu vàng đen và túi nhựa màu xanh, một hộp quẹt gas*”. Gói niêm phong còn nguyên vẹn.

Các vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/12/2018.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Buộc bị cáo B T B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ TP Bạc Liêu;
- Công an TP Bạc Liêu;
- Chi cục Thi hành án Tp Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thị Mỹ Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thị Mỹ Hằng

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ TP Bạc Liêu;
- Công an TP Bạc Liêu;
- Chi cục Thi hành án Tp Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Luật sư bào chữa cho bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thị Mỹ Hằng

